

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.

Căn cứ vào các điều 149, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 54, 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 112/2025/TLST-HNGĐ ngày 24/7/2025 về việc “Công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Lưu Kim Y, sinh năm 1998; Địa chỉ: Số 272/11/4, đường 30/4, khu phố 3, phường D, Thành phố M.

- Ông Trần Thế N, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 272/11/4, đường 30/4, khu phố 3, phường D, Thành phố M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28/7/2025, bà Lưu Kim Y và ông Trần Thế N đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên bà Lưu Kim Y và ông Trần Thế N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc bà Lưu Kim Y và ông Trần Thế N thật sự tự nguyện ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung tên Trần Kim T, sinh ngày 27/11/2015 và cháu Trần Kim Tr, sinh ngày 26/4/2021. Sau khi ly hôn, bà Y sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung. Ông Trần Thế N thực hiện cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 4.500.000 đồng cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Bà Lưu Kim Y và ông Trần Thế N mỗi người phải nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm, tổng cộng 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0004414 ngày 21/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố M.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lưu Kim Y và ông Trần Thế N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Trần Kim T, sinh ngày 27/11/2015 và cháu Trần Kim Tr, sinh ngày 26/4/ 2021 cho bà Lưu Kim Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Trần Thế N cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 4.500.000 đồng cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Lưu Kim Y có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Trần Thế N không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom con để gây khó khăn, cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con, chăm sóc con chung.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí sơ thẩm: Bà Lưu Kim Y và ông Trần Thế N mỗi người phải nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm, tổng cộng 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0004414 ngày 21/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố M;
- VKSND khu vực 15 - TPM;
- THADS Thành phố M;
- UBND Phường D, TP.M;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Lại Thị Ngọc Liên

